TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẠC LIÊU** **TỈNH BẠC LIÊU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc.**

Bản án số 98/2022/HS-ST
Ngày 02 tháng 12 năm 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẠC LIÊU, TỈNH BẠC LIÊU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Phương Bình.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Tuấn Kiệt

2. Bà Lâm Thị Nguyệt Hồ

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Công Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Bà Phan Thị Thanh Thuý - Kiểm sát viên.

Trong ngày 02 tháng 12 năm 2022, tại Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 96/2022/TLST-HS ngày 10 tháng 10 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 104/2022/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2022 đối với các bị cáo:

1- Họ và tên: Phạm Ngọc Q (tên gọi khác: Th), sinh ngày 10/9/1994, tại Bạc Liêu; Giới tính: Nam. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Nơi cư trú: Số 01D, khu tập thể Sở công nghiệp, khóm Trà Kha, Phường 8, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu. Nghề nghiệp: Làm thuê. Trình độ học vấn: 4/12. Con ông Phạm Ngọc T, sinh năm 1954 và bà Huỳnh Thị H, sinh năm 1958. Anh, chị, em ruột 10 người: Lớn nhất sinh năm 1977, nhỏ nhất sinh năm 2002.

Tiền án 01 lần: Bản án số 20/2017/HSPT, ngày 10/5/2017, Toà án nhân dân tỉnh Bạc Liêu xét xử phúc thẩm, tuyên 05 năm tù giam về tội "Cướp tài sản", chấp hành xong hình phạt tù ngày 25/01/2021, chưa được xoá án tích.

Tiền sự: Ngày 29/8/2019, Toà án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu ban hành Quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời gian 24 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý, đã chấp hành xong ngày 28/9/2021.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có mặt).

2- Họ và tên: Đỗ Văn L (tên gọi khác: ĐL), sinh ngày 24/4/1995, tại Bạc Liêu; Giới tính: Nam. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Nơi cư trú: Ấp Nguyễn Điền, xã Vĩnh Hưng A, huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu. Nghề nghiệp: Làm ruộng và làm thuê. Trình độ học vấn: 8/12. Con ông Đỗ Văn N, sinh năm 1981 và bà Phan Thị Ph, sinh năm 1977. Anh, chị, em ruột 03 người: Lớn nhất là bị cáo, nhỏ nhất sinh năm 2003. Vợ: Võ Thị Ngọc E, sinh năm 2000 (đã ly hôn vào năm 2021); có 01 người con, sinh năm 2020. Tiền án, Tiền sự: Không.

Về nhân thân: Bản án số 40/2015/HSST, ngày 23/12/2015, Toà án nhân dân huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu xét xử, tuyên 03 năm tù giam về tội "Giao cấu với trẻ em", chấp hành xong hình phạt tù ngày 04/7/2018, đã được xoá án tích.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào lúc 19 giờ 50 phút, ngày 25/5/2022, tại chốt đèn tín hiệu giao thông đường Võ Thị Sáu, Khóm 2, Phường 8, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma tuý Công an thành phố Bạc Liêu và Công an Phường 7, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu bắt quả tang Phạm Ngọc Q và Đỗ Văn L về hành vi tàng trữ trái phép 0,21222 gam theo Kết luận giám định là ma tuý loại Methamphetamine, các bị cáo không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy.

Tại Cáo trạng số 100/ CT-VKS-HS ngày 07 tháng 10 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu đã truy tố bị cáo Phạm Ngọc Q và Đỗ Văn L về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma tuý*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên toà có quan điểm không thay đổi so với bản Cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo; bị cáo Q có 01 tiền án chưa được xoá án tích, bị cáo L là người đề xuất rủ bị cáo Q mua ma tuý sử dụng. Tuy nhiên, cũng cần xem xét các bị cáo thành khẩn khai báo, bị cáo L có ông bà nội có công cách mạng được tặng thưởng Huân chương kháng chiến. Từ đó, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Phạm Ngọc Q và Đỗ Văn L phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma tuý*".

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17, 38, 58 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Phạm Ngọc Q mức án từ 01 năm 06 tháng đến 01 năm 09 tháng tù.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, 38, 58 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Đỗ Văn L mức án từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù.

- Về vật chứng của vụ án: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định có khối lượng 0,16980 gam.

- Về án phí: Mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa bị cáo Phạm Ngọc Q và Đỗ Văn L thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng Viện kiểm sát truy tố, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Bạc Liêu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa và quá trình điều tra các bị cáo Phạm Ngọc Q và Đỗ Văn L đều thừa nhận: Vào khoảng 19 giờ ngày 25/5/2022, sau khi nhậu xong tại ấp Trà Khứa, xã Long Thạnh, huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu, bị cáo L điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 94K2-262.96 chở bị cáo Q về nhà. Bị cáo L rủ và đưa bị cáo Q 100.000 đồng hùn tiền mua ma tuý sử dụng, bị cáo Q hùn 70.000 đồng. Bị cáo Q chỉ đường cho bị cáo L điều khiển xe vào hẻm không số, khu vực cầu số 4, Khóm 6, Phường 7, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu một đoạn thì bị cáo Q kêu bị cáo L dừng lại ngồi ngoài xe chờ, bị cáo Q đi bộ vào trong hẻm gặp một người nam thanh niên (không rõ nhân thân) hỏi mua 170.000 đồng ma tuý đá, người này cầm lấy tiền rồi một lúc sau quay trở ra đưa cho bị cáo Q 02 (hai) bịch ma tuý. Bị cáo Q lên xe cho bị cáo L chở về, bị cáo Q bỏ 02 (hai) bịch ma tuý vừa mua được vào miệng ngậm lại để cất giấu. Khi đến chốt đèn tín hiệu giao thông đường Võ Thị Sáu, Khóm 2, Phường 8, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma tuý Công an thành phố Bạc Liêu và Công an Phường 7, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu kiểm tra, thu giữ tang vật là 02 (hai) bịch nylon màu trắng, hàn kín có nẹp miệng, gần nẹp miệng có đường viền màu đỏ, đều có kích thước 2,2cm x 1,5cm, bên trong hai bịch

nylon trên chứa các hạt tinh thể màu trắng. Theo Kết luận giám định là ma tuý loại Methamphetamin.

Như vậy, hành vi của bị cáo Phạm Ngọc Q và Đỗ Văn L đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Lời khai nhận tội của các bị cáo là phù hợp với nhau, Biên bản bắt người phạm tôi quả tang và các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Tại với Biên bản bắt người phạm tội quả tang đã thu giữ trong miệng bị cáo Q 02 (hai) bịch nylon màu trắng, bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng. Tại Kết luận giám định số 47/KL – KTHS, ngày 02/6/2022, của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bạc Liêu kết luận về đối tượng giám định: *"Chất rắn màu trắng dạng tinh thể chứa trong 02 (hai) bịch nylon màu trắng (ký hiệu M) là chất ma tuý; loại Methamphetamine; có tổng khối lượng là 0,21222 gam"*. Các bị cáo Q và La thừa nhận là các bị cáo mua ma tuý về sử dụng, không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma tuý, nên có cơ sở kết luận hành vi của các bị cáo Phạm Ngọc Q và Đỗ Văn L nêu trên đã cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý " theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu truy tố bị cáo Phạm Ngọc Q và Đỗ Văn L là hoàn toàn đúng người, đúng tội.

[4] *Xét tính chất, hành vi phạm tội:* Bị cáo Phạm Ngọc Q và Đỗ Văn L là người đã thành niên, có đủ năng lực hành vi và đủ khả năng nhận thức rõ hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật. Tại phiên tòa các bị cáo Q và La cũng biết tác hại của ma túy đối với sức khỏe, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự do người sử dụng ma túy gây nên, Hội đồng xét xử xét thấy, hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những gây mất trật tự trị an tại địa phương mà ma túy còn là chất gây nghiện đến người sử dụng ma túy, còn là nguyên nhân phát sinh nhiều tội phạm khác gây bất ổn trong nhân dân, ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Các bị cáo là đồng phạm trong vụ án, nhưng mang tính chất giản đơn, không có bàn bạc, phân công vai trò cụ thể.

Trong vụ án này bị cáo L là người đề xướng mua ma tuý về sử dụng, đưa ra số tiền hùn nhiều hơn bị cáo Q, nên hành vi của bị cáo L là cao hơn bị cáo Q. Còn bị cáo Phạm Ngọc Q là người trực tiếp đi mua và cất giấu ma tuý, bị cáo Q còn bị Toà án nhân dân tỉnh Bạc Liêu xử phạt 05 năm tù giam về tội "Cướp tài sản", bị cáo đã chấp hành xong hình phạt, nhưng tính đến nay chưa được xoá án tích, bị cáo Q cũng vừa chấp hành xong biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc về hành vi sử dụng ma tuý với thời hạn 24 tháng vào ngày 28/9/2021, nhưng bị cáo không từ bỏ ma tuý, khi được bị cáo L rủ sử dụng ma tuý thì lại hùn nhau mua ma tuý để sử dụng, với tiền án chưa được xoá tích, bị cáo Q lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội *"Tàng trữ trái*

phép chất ma tuý" với lỗi cố ý, nên thuộc trường hợp tái phạm theo quy định tại khoản 1 Điều 53 Bộ luật Hình sự, nên đây là tình tiết tăng năng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự như ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Như phân tích trên, Hội đồng xét xử cần có mức án tù tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo.

Đối với người thanh niên bán ma túy cho bị cáo Phạm Ngọc Q và Đỗ Văn L tại hẻm không số, cầu số 4, Khóm 6, Phường 7, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bạc Liêu chưa xác định được rõ nhân, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bạc Liêu cần tiếp tục xác minh, làm rõ, xử lý theo quy định pháp luật.

[5] *Xét tình tiết giảm nhẹ:* Trong quá trình điều tra và tại phiên Tòa hôm nay các bị cáo đã thành khẩn khai báo; đối với bị cáo L có ông, bà nội là ông Đỗ Văn Đực và bà Hồ Thị Ba được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhì và hạng ba, hiện gia đình bị cáo L đang thờ cúng nên khi lượng hình Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo theo quy định tại Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] *Về vật chứng trong vụ án*:

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại SONIC 150R, màu đen, biển kiểm soát 94K2-262.96, là của bị cáo Đỗ Văn L không liên quan đến hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý, quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị cáo L là đúng quy định pháp luật.

Đối với số ma túy còn lại sau giám định có khối lượng 0,16980 gam cần tịch thu tiêu huỷ theo quy định pháp luật.

[7] *Về án phí:* Bị cáo Phạm Ngọc Q và bị cáo Đỗ Văn L phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Ngọc Q và bị cáo Đỗ Văn L phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; các Điều 17, 38, 58 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Phạm Ngọc Q.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 17, 38, 58 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Đỗ Văn L.

Xử phạt bị cáo Phạm Ngọc Q 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

Xử phạt bị cáo Đỗ Văn L 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

2. Về vật chứng trong vụ án: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy khối lượng 0,16980 gam ma tuý, loại Methamphetamine còn lại sau giám định.

(Vật chứng trên đang được lưu giữ tại Chi Cục thi hành án dân sự thành phố Bạc Liêu theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/10/2022).

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo Phạm Ngọc Q và bị cáo Đỗ Văn L, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)*.

Án xử sơ thẩm, các bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- Sở Tư pháp tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND thành phố Bạc Liêu;
- CQ Điều tra thành phố Bạc Liêu;
- Chi Cục THA.DS thành phố Bạc Liêu;
- Bị cáo;
- Lưu.

Võ Phương Bình